

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 10/2017/HSST
Ngày 21 - 6 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D - HẢI PHÒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang Trung;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị Hương và ông Đặng Kim Dũng;
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Toà án nhân dân quận Dương Kinh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận D tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Đạm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2017, tại Nhà văn hóa khu T, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2017/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Lại Văn D, sinh năm: 1962 tại Hải Phòng;

ĐKKHKT và chỗ ở: số 24/28/109/185 đường T, phường A, quận L, Hải Phòng. Nghề nghiệp: Lái xe mô tô chở khách; trình độ văn hóa: 7/10; con ông Lại Văn T và bà Nguyễn Thị N (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H sinh năm 1964 và 02 con, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1992. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2017, đến ngày 10/3/2017 chuyển tạm giam. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H sinh năm 1964; ĐKKHKT: Số 24/28/109/185 đường T, phường A, quận L, Hải Phòng. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lại Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08h00' ngày 09/03/2017, tại khu vực tổ 10, phường H, quận D, tổ công tác Công an phường H kết hợp cùng Công an quận D làm nhiệm vụ tuần tra đã phát hiện, kiểm tra và thu giữ trong túi áo khoác đang trước bên phải của Lại Văn D đang mặc 01 túi nilon màu trắng có nắp nhựa, kích thước 05x10cm, bên trong chứa 19 gói giấy nhỏ có kích thước màu sắc khác nhau, mỗi gói giấy đều chứa các cục bột màu trắng. Lại Văn D khai nhận đó là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong túi nilon màu trắng có nắp nhựa, bên trong chứa 19 gói giấy nhỏ có các cục bột màu trắng gửi giám định, thu giữ 01 xe mô tô YAMAHA BKS: 15B1-54071 và đăng ký xe mang tên Nguyễn Đức C, địa chỉ: 4/4 N, quận N, Hải Phòng. Lại Văn D đang sử dụng và 01 giấy Chứng minh nhân dân số 03019664 mang tên Lại Văn D.

Kết luận giám định số 509/PC54(MT) ngày 10/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng xác định: Chất bột màu trắng chứa trong 19 gói giấy thu của Lại Văn D có Heroine. Trọng lượng Heroine có trong 2,609 gam chất bột là 1,4633gam.

Ngày 10/3/2017, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lại Văn D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Tại Cơ quan điều tra, Lại Văn D khai nhận: Do nghiện ma túy nên vào khoảng 05h ngày 09/3/2017, D điều khiển xe mô tô BKS 15B1-540.71 đi từ nhà đến đường tàu T, quận L mục đích để mua ma túy (Heroine) sử dụng. Tại khu vực đường tàu T, D gặp 01 người phụ nữ khoảng 20 tuổi (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) hỏi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Người phụ nữ đồng ý, D mua 1.000.000đ ma túy được 01 gói nylon kích thước 05x10 cm, bên trong có 19 gói giấy nhỏ chứa ma túy. Sau đó, D cất ma túy vào trong túi bên phải phía trước của chiếc áo khoác màu đen đang mặc trên người rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 07h cùng ngày, D điều khiển xe mô tô BKS 15B1-540.71 đến phường H, quận D tìm gặp 01 người bạn tên là L (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể), khi đi đến khu vực Tổ 10 phường H thì bị Công an quận D kiểm tra hành chính và bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT - VKS ngày 31 tháng 5 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người phụ nữ khoảng 20 tuổi bán ma túy cho Lại Văn D và đối tượng L, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa, song tại cơ quan điều tra chị H trình bày xe mô tô BKS 15B1-540.71 là tài sản chung của vợ chồng và là phương tiện kiếm sống của gia đình. Ngày 09/03/2017, bị cáo D lấy xe đi mua ma túy, chị không biết và nay chị đề nghị xin lại chiếc xe mô tô BKS 15B1-540.71 để sử dụng.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị truy tố bị cáo Lại Văn D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và căn cứ khoản 1, Điều 194; Điều 33, Điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 109 và Nghị quyết số 144 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo D mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có dấu niêm phong số 509/PC54 chứa số Heroine còn lại sau giám định; trả lại cho chị H 01 xe mô tô YAMAHA BKS: 15B1-540.71 và đăng ký xe.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo;

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 08 giờ ngày 09/03/2017, Lại Văn D đã có hành vi tàng trữ 01 túi nilon màu trắng có nắp nhựa, kích thước 05x10cm, bên trong chứa 19 gói giấy nhỏ có kích thước màu sắc khác nhau, mỗi gói giấy đều chứa các cục bột màu trắng ở túi áo khoác đang trước bên phải của Lại Văn D đang mặc. Tại Kết luận giám định số 509/PC54(MT) ngày 10/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng xác định: Chất bột màu trắng chứa trong 19 gói giấy thu của Lại Văn D có Heroine. Trọng lượng Heroine có trong 2,609 gam chất bột là 1,4633gam. Bị cáo khai nhận số ma túy trên bị cáo mua nhằm mục đích sử dụng dần. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự; Viện kiểm sát nhân dân quận D truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và gây mất trật tự trị an chung nên phải xử lý nghiêm.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ bảo vệ biên giới phía Bắc (từ năm 1979 đến năm 1983); Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Nghị quyết số 109 và Nghị quyết số 144 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015 và áp dụng những quy định có lợi cho bị cáo theo Bộ luật Hình sự 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 2 đến 7 năm tù. Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 1 đến 5 năm tù. Như vậy, khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thấp hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015 và Nghị quyết 144/2016/QH13 của Quốc hội, cần áp dụng quy định về trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị

cáo. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh là đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Song, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cần phải có hình phạt nghiêm khắc xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi của bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án, gồm: 01 phong bì có dấu niêm phong số 509/PC54 chứa số Hê rô in thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định, đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô YAMAHA BKS: 15B1-540.71 và đăng ký xe mang tên Nguyễn Đức C, địa chỉ: 4/4 N, quận N, Hải Phòng thu giữ của bị cáo, xét thấy đây là tài sản chung của vợ chồng và là phương tiện kiếm sống của gia đình bị cáo; việc bị cáo lấy xe đi mua ma túy, vợ của bị cáo là chị Nguyễn Thị H không biết và không có lỗi nên không cần thiết phải tịch thu sung quỹ nhà nước mà có thể trả lại cho chị H theo quy định tại Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lại Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 144/2016/QH13 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Lại Văn D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2017.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa số ma túy còn lại sau giám định; (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng).

Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 xe mô tô YAMAHA BKS: 15B1-54071 và đăng ký xe mang tên Nguyễn Đức C, địa chỉ: 4/4 N, quận N, Hải Phòng. (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng).

Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận D, HP;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- U.B.N.D phường A, quận L, HP;
- Công an quận D;
- Phòng THAHS và HTTP;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA dân sự quận D, HP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Vũ Quang Trung